

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG	XDCB	TX	TỔNG	XDCB	TX	TỔNG	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	4.957.650.000		4.957.650.000	2.728.546.225		2.728.546.225	55,04		55,04
	Trong đó:									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	473.420.000		473.420.000	276.682.127		276.682.127	58,44		58,44
2	Chi giáo dục	16.500.000		16.500.000						
3	Chi ứng dụng, chuyển giao									
4	Chi y tế	16.500.000		16.500.000						
5	Chi văn hóa, thông tin	27.000.000		27.000.000	24.609.800		24.609.800	91,15		91,15
6	Chi phát thanh, truyền thanh	24.100.000		24.100.000	2.400.000		2.400.000	9,96		9,96
7	Chi thể dục, thể thao	26.700.000		26.700.000	5.400.000		5.400.000	20,22		20,22
8	Chi bảo vệ môi trường	58.000.000		58.000.000	56.350.000		56.350.000	97,16		97,16
9	Chi các hoạt động kinh tế	43.200.000		43.200.000	22.955.000		22.955.000	53,14		53,14
10	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn	3.927.092.000		3.927.092.000	2.169.854.998		2.169.854.998	55,25		55,25
11	Chi cho công tác xã hội	279.738.000		279.738.000	170.294.300		170.294.300	60,88		60,88
12	Chi khác (Tiết kiệm chi TX)	65.400.000		65.400.000						
13	Dự phòng									
14	Chi chuyển nguồn sang ngân									